

Bản án số: 345/2022/HS-PT
Ngày: 23/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

- Ông Phan Thanh Nguyễn.
- Bà Đoàn Thị Hương Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 249/2022/HSPT ngày 24/6/2022 đối với bị cáo Danh Tân L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Danh Tân L, sinh năm 1985 tại Cà Mau; nơi thường trú: ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh S và bà Thạch Cẩm L; chưa có vợ, con; tiền sự: không;

Tiền án: Tại bản án số 57/2006/HSST ngày 17/3/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/12/2009, đóng án phí ngày 03/7/2007, chưa thi hành án phần trách nhiệm bồi thường dân sự trả lại cho bị hại Huỳnh Hữu Nghị 02 chỉ vàng 24K và 823.000 đồng.

Bị bắt, tạm giam ngày 20/12/2021 (có mặt).

Bị hại: Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1979; trú tại: xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Cao Ngọc U, sinh năm 1975; trú tại: Số 22/52 Tân Hóa, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/10/2015, Danh Tân L, Nguyễn Văn Sĩ, Ngô Phạm Anh Vũ, Danh Minh Tuấn (em ruột L), Nguyễn Khắc Nhu cùng ngồi uống rượu bia tại phòng trọ của Tuấn tại địa chỉ: Số 180 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi uống rượu bia, Tuấn điều khiển xe mô tô biển số: 52Z5-3603 chạy đi mua đồ ăn về để nhậu tiếp. Khi đến trước nhà số 158 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân xe của Tuấn va chạm với xe mô tô biển số 59L1-133.09 do Huỳnh Văn P điều khiển phía sau chở Nguyễn Cao Ngọc U làm cả hai xe và người ngã xuống đường. Tuấn bị chấn thương đầu, mặt, bị chảy máu nên điện thoại gọi L đến để hỗ trợ đưa xe mô tô về và đưa Tuấn đi băng bó vết thương. Sau khi nói chuyện điện thoại, L nghĩ Tuấn đang xảy ra va chạm hoặc cự cãi với người khác nên cầm 02 vỏ chai bia Sài Gòn Đỏ chạy đến hiện trường va chạm giao thông. Lúc này, Vũ, Sĩ nghe câu chuyện điện thoại giữa L và Tuấn, đồng thời nhìn thấy thái độ và hành động của L biết rằng sắp có xảy ra đánh nhau nên mỗi người cầm theo 01 vỏ chai bia và chạy theo L. Đến nơi, L thấy Tuấn bị thương nên cho rằng lỗi là do P nhưng P lại không hỏi han, quan tâm gì nên đã bênh vực Tuấn, hai bên cự cãi qua lại. L cầm vỏ chai bia bên tay trái ném về phía P cách khoảng 03 đến 04m nhưng không trúng, tiếp đó L xông tới đối mặt, cầm vỏ chai bia bên tay phải đập một cái từ trên xuống trúng vào đầu P làm P chảy máu đầu và loạng choạng, L tiếp tục dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người P. Đồng thời, Vũ và Sĩ chạy đến, thấy L đang đánh P nên Vũ cầm vỏ chai bia đánh vào phần đầu bên trái của P làm bể vỏ chai, chị U chạy vào can ngăn thì bị Sĩ cầm vỏ chai bia bằng tay phải, đánh một cái từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu bên trái làm chị U té ngã. Trong khi Vũ, L vẫn đang giằng co với P thì Sĩ chạy lại gần đó ôm cục gạch dùng để chèn bảng hiệu, định tiếp tục tấn công U nhưng do ôm cục gạch lên không nổi nên Sĩ bỏ xuống, không tấn công U nữa rồi tiếp tục quay sang dùng tay đánh nhiều cái vào đầu, mặt của P. Khi P ngã xuống thì L, Vũ, Sĩ mới bỏ về phòng trọ của Tuấn. Sau đó, anh P và chị U được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Ngày 12/01/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh bắt tạm giam đối với L, Sĩ, Vũ về tội: “Cố ý gây thương tích”. Do các bị can bỏ trốn, nên ngày 12/6/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã ra Lệnh truy nã.

Ngày 06/10/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân bắt giữ được Vũ, Sĩ. Ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân quận Bình Tân đã xét xử và

tuyên phạt Ngô Phạm Anh Vũ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, Nguyễn Văn Sĩ 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Đến ngày 20/12/2021, Công an quận Bình Tân phối hợp Công an phường Tân Thới Nhất, Quận 12 bắt giữ Danh Tân L theo Lệnh truy nã. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Danh Tân L đã khai nhận cùng Nguyễn Văn Sĩ, Ngô Phạm Anh Vũ thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1003/TgT.15 ngày 16/12/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về thương tật của Huỳnh Văn P: chấn thương gây gãy cung gò má trái hiện không còn thấy dấu vết gì tại vùng cung gò má, do vật tày tác động mạnh gây ra, có tỷ lệ 8%. Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị hiện còn các sẹo tại: vùng trán đỉnh trái kích thước 3x(0,2-1)cm, thương tích do vật tày, vật tày có cạnh gây ra có tỷ lệ 2%; thái dương trái ngay vùng đỉnh vành tai kích thước 0,5x0,3cm có tỷ lệ 1%; vùng ngoài đuôi mày trái kích thước 1x0,1cm có tỷ lệ 2%; vùng mặt trái kích thước 1,7x0,1cm, ảnh hưởng thẩm mỹ có tỷ lệ 6%; mặt mu ngón cái bàn tay phải kích thước 0,7x0,6cm có tỷ lệ 1%. Các thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 933/TgT.15 ngày 27/11/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về thương tật của Nguyễn Cao Ngọc U: Đa chấn thương phần mềm hiện: không còn dấu vết gì tại vùng cổ gáy, hông sườn phải, chân phải; còn 01 sẹo có cục dưới da kích thước 1,7x1,5cm tại đỉnh đầu trái. Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Danh Tân L, Nguyễn Văn Sĩ, Ngô Phạm Anh Vũ đã bồi thường cho anh Huỳnh Văn P và chị Nguyễn Cao Ngọc U số tiền 20.000.000 đồng (anh P và chị U tự thỏa thuận mỗi người nhận 10.000.000 đồng) nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 10/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố bị cáo Danh Tân L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Danh Tân L phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Danh Tân L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/5/2022, bị cáo Danh Tân L có đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bình Tân đề nghị xem xét lại hình phạt vì hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên là quá nặng, bị cáo đã khắc phục hậu quả, bị hại có đơn bãi nại.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Danh Tân L đã thừa nhận các hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xét xử bị cáo Danh Tân L về tội danh “Cố ý gây thương tích”. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã gây thương tích cho bị hại, phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Tại phiên tòa bị cáo mong muốn được hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với lý do đã bồi thường cho bị hại và được bị hại bãi nại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì mức án 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên với bị cáo là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Danh Tân L không tranh luận gì thêm, chỉ nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Danh Tân L đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/10/2015, tại trước nhà số 158 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng L và Ngô Phạm Anh Vũ, Nguyễn Văn Sĩ đã dùng hung khí là vỏ chai bia và dùng tay, chân đánh gây thương tích cho Huỳnh Văn P với tỷ lệ thương tật là 19%, Nguyễn Cao Ngọc U với tỷ lệ 02%. (Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1003/TgT.15 ngày 16/12/2015 và 933/TgT.15 ngày 27/11/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh). Chị Nguyễn Cao Ngọc U đã có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với các bị cáo.

Tại Bản án số 32/2017/HSST ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân quận Bình Tân đã xét xử và tuyên phạt Ngô Phạm Anh Vũ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, Nguyễn Văn Sĩ 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Riêng bị cáo Danh Tân L đã bỏ trốn, đến ngày 20/12/2021 bị bắt theo Lệnh truy nã và khai nhận hành vi phạm tội.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Danh Tân L phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã cùng với Nguyễn Văn Sĩ, Ngô Phạm Anh Vũ bồi thường cho Huỳnh Văn P và Nguyễn Cao Ngọc U số tiền 20.000.000 đồng theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Danh Tân L xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét cho bị cáo như kể trên, tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo có nộp đơn bãi nại của bà Nguyễn Cao Ngọc U xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng thêm cho bị cáo.

Tuy nhiên, chỉ vì va chạm khi tham gia giao thông giữa Tuấn và P, U, bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đã cùng với những người khác có hành vi dùng hung khí là vỏ chai bia và dùng tay, chân đánh gây thương tích cho Huỳnh Văn P với tỷ lệ thương tật là 19%. Xét hành vi của bị cáo Danh Tân L là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác

được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn, trở ngại cho các hoạt động điều tra. Mức án 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội bị cáo gây ra nên không có cơ sở để giảm nhẹ thêm cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Danh Tân L, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Danh Tân L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Danh Tân Lập phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- CC THA quận Bình Tân; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- TAND quận Bình Tân; (2)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

